

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TPL23B2KH** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH01145** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Luật Thuế**
Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353801015299	Đoàn Văn Dể	01/01/1975				8	5.0				6.0		6.0
2	2353801015300	Nguyễn Thị Huỳnh Như	04/10/2003				8	10.0				7.0		7.9
3	2353801015302	MATH SA RI	18/08/1968				10	10.0				8.5		9.1
4	2353801015303	Vũ Đình Sơn	07/02/1998				8	10.0				8.0		8.5
5	2353801015305	Phạm Hồng Thái	29/09/1981				8	10.0				7.5		8.2
6	2353801015306	Trần Thị Thắm	20/07/1984				8	10.0				6.0		7.3
7	2353801015307	Nguyễn Phúc Thành	17/04/1987				8	5.0				7.0		6.6
8	2353801015308	Đoàn Văn Thi	06/09/1976				8	5.0				8.0		7.2
9	2353801015309	Hồ Văn Thích	09/09/1982				8	10.0				7.0		7.9
10	2353801015310	Dương Bảo Toàn	07/02/1986				8	5.0				9.5		8.1
11	2353801015311	Huỳnh Ngọc Thùy Trang	15/01/1983				8	10.0				9.5		9.4
12	2353801015314	Huỳnh Ngọc Trọng	19/01/2004				8	10.0				8.0		8.5
13	2353801015315	Lâm Trung Trục	21/03/2005				8	10.0				7.0		7.9
14	2353801015316	Phùng Thành Tú	28/02/1998				8	5.0				8.5		7.5
15	2353801015317	Phạm Văn Tuấn	24/10/1976				8	5.0				8.0		7.2
16	2353801015318	Thái Văn Út	15/03/1986				8	10.0				8.5		8.8
17	2353801015319	Hàng Thị Ái Vân	06/07/1997				8	5.0				5.0		5.4
18	2353801015320	Lê Thị Kim Yến	30/05/2003				7	10.0				7.5		8.1
19	2353801015376	Lê Nguyễn Thị Tú Yên	18/10/2004				8	5.0				8.5		7.5

Châu Đốc, ngày 30 tháng 10 năm 2024

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng Nguyễn Thanh Long